

Số: 104a/KL-TTr

Ninh Bình, ngày 14 tháng 12 năm 2024

KẾT LUẬN

**Thanh tra chuyên ngành Trung tâm Giáo dục thường xuyên,
Tin học và Ngoại ngữ tỉnh Ninh Bình**

Thực hiện Quyết định số 78/QĐ-TTr ngày 25/9/2024 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) tỉnh Ninh Bình về việc thanh tra chuyên ngành Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Tin học và Ngoại ngữ tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi là Trung tâm), Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm từ ngày 11/10/2024.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 07/11/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở GD&ĐT kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Trung tâm là cơ sở giáo dục thường xuyên (GDTX) tiền thân là Trung tâm GDTX tỉnh, năm 2019 Trung tâm GDTX tỉnh sáp nhập với Trung tâm Tin học, Ngoại ngữ và Hướng nghiệp thành lập Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ tỉnh Ninh Bình¹. Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập, có tư cách pháp nhân, có con dấu và có tài khoản riêng, trực thuộc Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình, Trung tâm hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Quyết định số 56/2023/QĐ-UBND ngày 12/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ trực thuộc Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình.

Năm học 2024-2025, Trung tâm có tổng số 57 cán bộ, giáo viên, nhân viên² (trong đó có 48 biên chế và 09 hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ); có 19 lớp với 778 học viên.

Trụ sở của Trung tâm: Ngõ 2, đường Tràng An, phố Kỳ Lân, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, có tổng diện tích đất sử dụng 5.093,62m² đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Việc ban hành các văn bản quản lý nội bộ; phổ biến và giáo dục pháp luật

1.1. Việc ban hành các văn bản quản lý nội bộ

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm đã xây dựng, ban hành các văn bản (kế hoạch, quyết định, công văn, tờ trình, báo cáo,...) để triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong năm học của Trung tâm. Các văn bản do Trung tâm ban hành bao quát các lĩnh vực, các nhiệm vụ, các hoạt động của Trung tâm, bám sát các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

¹ Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 04/03/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc sáp nhập Trung tâm GDTX tỉnh với Trung tâm Tin học, Ngoại ngữ và Hướng nghiệp thành lập Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ tỉnh Ninh Bình.

² Thông báo số 97/TB-SGD&ĐT ngày 08/8/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình.

của Bộ GDĐT, Sở GDĐT³; trong đó có những văn bản quan trọng như: Quyết định số 29/QĐ-GDĐT, THNN ngày 11/10/2022 của Trung tâm ban hành Quy chế làm việc của Trung tâm GDĐT, TH&NN tỉnh Ninh Bình; Kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học; Quyết định ban hành Kế hoạch dạy học Chương trình GDĐT cấp THPT theo năm học; Quyết định ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị; Kế hoạch giáo dục Chương trình GDĐT cấp THPT theo năm học. Các văn bản được soạn thảo, ký và vào sổ đăng ký văn bản đi theo quy định. Số văn bản được lấy theo thứ tự từ nhỏ đến lớn theo thời gian ban hành và theo năm. Một số văn bản đã thực hiện ký số trên hệ thống quản lý văn bản điện tử (VNPT-ioffice).

Kiểm tra một số văn bản đi cho thấy các văn bản được ban hành đúng thẩm quyền; đáp ứng các yêu cầu cơ bản về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

Các văn bản đến được tiếp nhận, đăng ký và lưu trữ trên hệ thống quản lý văn bản điện tử (VNPT-ioffice) và vào sổ đăng ký văn bản đến. Văn bản đến được trình Giám đốc Trung tâm chỉ đạo giải quyết, chuyển cho bộ phận, cá nhân được giao giải quyết.

Tồn tại, hạn chế:

Một số văn bản do Trung tâm ban hành chưa đảm bảo về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ (Quyết định số 116/QĐ-GDĐT, THNN ngày 05/9/2024, Quyết định số 120/QĐ-GDĐT, THNN ngày 25/9/2024, một số quyết định về nội dung công khai,...).

1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Trung tâm đã thành lập “Câu lạc bộ phổ biến kiến thức pháp luật” (theo Quyết định số 11/QĐ-SGDĐT ngày 25/4/2022), câu lạc bộ “Nghệ thuật – tuyên truyền”; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, học viên và cha mẹ học viên⁴. Hình thức tuyên truyền: trong các cuộc họp của đơn vị, các buổi sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên môn, hoạt động ngoại khóa, chào cờ đầu tuần; đăng tải trên trang facebook của Trung tâm; gửi văn bản qua nhóm Zalo,...; phối hợp với Công an thành phố tổ chức các chuyên đề để tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông, phòng chống ma túy và thuốc lá điện tử (tháng 9/2023); hướng dẫn kỹ năng sử dụng mạng xã hội an toàn, phòng chống bạo lực học đường (tháng 10/2022); ... Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học viên.

2. Xây dựng bộ máy tổ chức

2.1. Cơ cấu và hoạt động của các Hội đồng trong Trung tâm

Hội đồng thi đua khen thưởng của Trung tâm được thành lập vào đầu mỗi năm học (theo Thông tư 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm GDĐT) để giúp Trung tâm tổ chức các phong trào thi đua,

³ Năm 2022, đã ban hành 126 văn bản; năm 2023: 162 văn bản; năm 2024, tính đến 07/10/2024: 124 văn bản.

⁴ Các nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Luật Giáo dục 2019; Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; Luật An toàn thông tin mạng; Thông tư số 12/2022/TT-BGDĐT ngày 26/07/2022 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình GDĐT cấp THPT,...

đề nghị danh sách khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học viên trong Trung tâm. Công tác thi đua được quan tâm, việc khen thưởng kịp thời, có tác dụng động viên, khuyến khích những nhân tố tích cực.

Hội đồng kỷ luật học viên được thành lập để xét hoặc xóa kỷ luật đối với học viên theo từng vụ việc (theo Thông tư 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm GDTX), việc thành lập, thành phần và hoạt động của hội đồng kỷ luật cán bộ, giáo viên, nhân viên được thực hiện theo quy định của pháp luật. Cụ thể:

- Năm học 2022-2023, Hội đồng kỷ luật được thành lập theo Quyết định số 25/QĐ-GDTX, TH&NN ngày 09/10/2022, có 09 học viên bị kỷ luật đình chỉ từ 03 ngày đến 01 tháng.

- Năm học 2023-2024, Hội đồng kỷ luật được thành lập theo Quyết định số 111/QĐ-GDTX, TH&NN ngày 11/9/2023, có 19 học viên bị kỷ luật đình chỉ từ 03 ngày đến 01 tháng.

2.2. Cơ cấu và hoạt động của các tổ chức, đoàn thể trong Trung tâm

Chi bộ đảng của Trung tâm trực thuộc Thành ủy Ninh Bình, gồm có 44 đảng viên và 01 Ban Chi ủy gồm có 05 đồng chí, trong đó có 01 Bí thư, 01 Phó Bí thư, 03 chi ủy viên; hoạt động theo Điều lệ và các quy định của Đảng cộng sản Việt Nam, có sổ Nghị quyết ghi chép các buổi sinh hoạt hàng tháng và các cuộc họp đột xuất. Công tác quy hoạch cán bộ được thực hiện nghiêm túc. Các năm trong thời kỳ thanh tra Chi bộ đều được Thành ủy Ninh Bình đánh giá, xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Công đoàn Trung tâm trực thuộc Công đoàn Giáo dục tỉnh, gồm có 58 công đoàn viên và 01 Ban chấp hành có 05 đồng chí: 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch, 03 chi ủy viên; hoạt động theo Điều lệ và các quy định của Công đoàn Việt Nam, Công đoàn các cấp, có sổ Nghị quyết ghi chép các buổi sinh hoạt hàng tháng và các cuộc họp đột xuất. Các năm trong thời kỳ thanh tra Công đoàn Trung tâm đều được Công đoàn Ngành đánh giá, xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh của Trung tâm, trực thuộc Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thành phố Ninh Bình; tổ chức đoàn thanh niên của Trung tâm có 207 đoàn viên, Ban chấp hành Đoàn của Trung tâm được Đại hội hằng năm bầu từ các chi đoàn gồm: 01 Bí thư, 01 Phó Bí thư, 09 ủy viên; hoạt động theo Điều lệ Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, có tổng kết đánh giá hoạt động hàng năm, có chương trình hành động cụ thể. Các năm trong thời kỳ thanh tra, tổ chức Đoàn thanh niên của Trung tâm được Thành đoàn Ninh Bình đánh giá, xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (năm học 2022-2023), Hoàn thành tốt nhiệm vụ (năm học 2023-2024).

2.3. Cán bộ quản lý

Cán bộ quản lý của Trung tâm có 03 người (01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc); Giám đốc Trung tâm có trình độ chuyên môn Đại học Toán, Thạc sỹ Quản lý giáo dục; trình độ lý luận chính trị: Trung cấp; 02 Phó Giám đốc có trình độ chuyên môn Đại học Toán – Tin, Thạc sỹ Quản lý giáo dục; trình độ lý luận chính trị: Trung cấp.

Cán bộ quản lý của Trung tâm có năng lực để triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2.4. Cơ cấu tổ chức và việc thực hiện nhiệm vụ của các phòng chuyên môn

Trung tâm có 5 phòng chuyên môn, nghiệp vụ: Phòng Tổ chức, Hành chính (gồm 9 viên chức, 8 hợp đồng lao động), Phòng Công nghệ thông tin (gồm 7 viên chức, 1 hợp đồng lao động), Phòng Ngoại ngữ (gồm 7 viên chức, 1 hợp đồng lao động), Phòng Giáo dục thường xuyên (gồm 10 viên chức, 6 hợp đồng lao động), Phòng Đào tạo, Bồi dưỡng (gồm 10 viên chức). Các phòng được thành lập đảm bảo đúng theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu để thực hiện nhiệm vụ.

- Năm học 2022-2023, Trung tâm có tổng số 67 cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó: Viên chức: 50 (Cán bộ quản lý: 03, giáo viên: 40, nhân viên: 07 (bao gồm cả 02 biệt phái)); hợp đồng: 17 (Giáo viên: 03, nhân viên: 14).

+ Về trình độ của cán bộ, giáo viên, nhân viên: Thạc sỹ: 13, Đại học: 43, Cao đẳng: 01, Trung cấp: 03, Khác: 07. Trình độ của cán bộ quản lý, giáo viên (Số lượng: 46, trong đó: Trên chuẩn: 13, Đạt chuẩn: 32, Chưa đạt chuẩn: 01).

+ Tỷ lệ giáo viên/lớp đạt: 2,52. Số giáo viên kiêm nhiệm: 14.

- Năm học 2023-2024, Trung tâm có tổng số 65 cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó: Viên chức: 48 (Cán bộ quản lý: 03, giáo viên: 39, nhân viên: 06 (bao gồm cả 02 biệt phái)); hợp đồng: 17 (Giáo viên: 04, nhân viên: 13).

+ Về trình độ của cán bộ, giáo viên, nhân viên: Thạc sỹ: 15, Đại học: 44, Cao đẳng: 01, Trung cấp: 02, Khác: 03. Trình độ của cán bộ quản lý, giáo viên (Số lượng: 46, trong đó: Trên chuẩn: 14, Đạt chuẩn: 31, Chưa đạt chuẩn: 01).

+ Tỷ lệ giáo viên/lớp đạt: 2,38. Số giáo viên kiêm nhiệm: 14.

- Năm học 2024-2025, Trung tâm có tổng số 62 cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó: Viên chức: 46 (Cán bộ quản lý: 03, giáo viên: 32, nhân viên: 11 (bao gồm cả 02 biệt phái)); hợp đồng: 16 (Giáo viên: 12, nhân viên: 04).

+ Về trình độ của cán bộ, giáo viên, nhân viên: Thạc sỹ: 15, Đại học: 43, Cao đẳng: 0, Trung cấp: 02, Khác: 02. Trình độ của cán bộ quản lý, giáo viên (Số lượng: 47, trong đó: Trên chuẩn: 14, Đạt chuẩn: 33, Chưa đạt chuẩn: 0).

+ Tỷ lệ giáo viên/lớp đạt: 2,31. Số giáo viên kiêm nhiệm: 14.

Tồn tại, hạn chế:

Tại thời điểm thanh tra, Phòng Tổ chức, Hành chính có 09 viên chức (diện biên chế) nhưng Trung tâm đang bố trí 02 Phó Trưởng phòng là chưa đúng với quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 6 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (theo quy định phòng có từ 7 đến 9 người diện biên chế chỉ có 01 Phó Trưởng phòng).

2.5. Số học viên, số lớp và số lượng học viên của từng khối, lớp

Năm học	Khối 10		Khối 11		Khối 12		Tổng		Tỷ lệ học viên/lớp
	Số lớp	Số học viên	Số lớp	Số học viên	Số lớp	Số học viên	Số lớp	Số học viên	
2022-2023	10	357	4	132	3	95	17	584	34,4
2023-2024	6	229	8	304	4	125	18	658	36,6
2024-2025	6	257	6	226	7	295	19	778	40,9

3. Việc thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục; công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ của cơ sở giáo dục

3.1. Việc thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, trung tâm đã thực hiện công khai các nội dung theo Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 26/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT:

- Đã xây dựng kế hoạch thực hiện quy chế công khai trong trung tâm (theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2021) hoặc quyết định ban hành quy định về công khai trong hoạt động giáo dục (theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024)⁵ để triển khai, tổ chức thực hiện;

- Thực hiện công khai các nội dung:

+ Cam kết chất lượng giáo dục theo Biểu mẫu 13, chất lượng giáo dục thực tế theo Biểu mẫu 14, cơ sở vật chất theo Biểu mẫu 15, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên theo Biểu mẫu 16, công khai kết quả xây dựng trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục và các nội dung khác theo quy định;

+ Công khai thu chi tài chính: Công khai mức thu học phí và các khoản thu khác, giá thu dịch vụ tuyển sinh; công khai dự toán, điều chỉnh bổ sung, quyết toán ngân sách nhà nước; công khai báo cáo thực hiện ngân sách nhà nước quý, năm; công khai kết quả mua sắm sửa chữa, công khai nguồn thu dịch vụ⁶.

⁵ Kế hoạch thực hiện quy chế công khai các năm học (năm học 2022-2023: Kế hoạch số 43/KH-GDĐT, TH&NN ngày 10/10/2022; năm học 2023-2024: Kế hoạch số 60/KH- GDĐT, TH&NN ngày 10/8/2023); Quyết định số 32/QĐ- GDĐT, TH&NN ngày 05/8/2024 ban hành quy định về công khai trong hoạt động giáo dục.

⁶ Kế hoạch số 51/KH-GDĐT, TH&NN ngày 12/9/2022 về thực hiện các khoản thu năm học 2022-2023; Kế hoạch số 63/KH-GDĐT, TH&NN ngày 08/9/2023 về thực hiện các khoản thu năm học 2023-2024; Kế hoạch số 42/KH-GDĐT, TH&NN ngày 12/9/2024 về thực hiện các khoản thu năm học 2024-2025. Quyết định số 41/QĐ-GDĐT, TH&NN ngày 16/11/2022 về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước cấp bổ sung năm 2022; Quyết định số 42/QĐ-GDĐT, TH&NN ngày 16/11/2022 về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước cấp điều chỉnh, bổ sung năm 2022; Quyết định số 01/QĐ-GDĐT, TH&NN ngày 02/01/2023 về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2023. Quyết định số 42/QĐ-GDĐT, TH& NN ngày 05/11/2023 về việc công bố công khai dự điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023; Quyết định số 45/QĐ-GDĐT, TH&NN ngày 26/9/2023 về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Quyết định số 58/QĐ-GDĐT, TH&NN ngày 16/11/2023 về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Quyết định số 59/QĐ-GDĐT, TH&NN ngày 16/11/2023 về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Quyết định số 152/QĐ-GDĐT, TH&NN ngày 26/12/2023 về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của Trung tâm GDĐT, Tin học và Ngoại ngữ; Quyết định số 48/GDĐT, TH&NN ngày 19/5/2024 về việc công bố công khai dự toán bổ sung ngân sách nhà nước năm 2024 của trung tâm GDĐT, Tin học và Ngoại ngữ; Quyết định số 50/GDĐT, TH&NN ngày 25/5/2024 về việc công bố công khai quyết toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 của trung tâm GDĐT, Tin học và Ngoại ngữ; Quyết định số 72/GDĐT, TH&NN ngày 28/8/2024 về việc công bố công khai dự toán bổ sung ngân sách nhà nước năm 2024 của trung tâm GDĐT, Tin học và

- Thực hiện các hình thức công khai: Phổ biến tại các cuộc họp của trung tâm, cuộc họp cha mẹ học viên, hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người lao động; niêm yết trên bảng tin trung tâm (tại phòng điều hành); đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị (<https://gdtx-thnn.ninhbinh.vn>). Thời điểm công khai: đầu năm học, cuối năm học và khi có thay đổi nội dung liên quan.

- Trung tâm đã xây dựng báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của đơn vị vào cuối các năm học (*Năm học 2022-2023: Báo cáo số 55/BC-GDTX, THNN ngày 03/6/2023; Năm học 2023-2024: Báo cáo số 15/BC-GDTX, THNN ngày 04/6/2024*).

Tồn tại, hạn chế:

Việc lập chuyên mục riêng về công khai ngân sách trên trang thông tin điện tử của đơn vị có nội dung chưa đảm bảo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 1 Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018; sửa đổi, bổ sung Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ).

3.2. Công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ của cơ sở giáo dục

Trong thời kỳ thanh tra (từ năm học 2022-2023 đến tháng 10/2024), trung tâm đã thực hiện các quy định, quy trình về công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ trường học cơ bản đảm bảo quy định:

- Đã ban hành Quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ theo năm học (Quyết định số 25/QĐ-GDTX, TH, NN ngày 25/9/2022 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023; Quyết định số 120/QĐ-GDTX, TH, NN ngày 25/9/2023 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024; Quyết định số 120/QĐ-GDTX, TH, NN ngày 21/9/2024 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025).

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ theo năm học (Kế hoạch số 10/KH-GDTX, TH, NN ngày 26/9/2022 về kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Kế hoạch số 121/KH-GDTX, TH, NN ngày 21/9/2023 về kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024; Kế hoạch số 124/KH-GDTX, TH, NN ngày 21/9/2024 về kiểm tra nội bộ trường học năm học 2024-2025).

- Trung tâm đã tổ chức triển khai thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ bản theo kế hoạch đã xây dựng từ đầu năm học:

+ Năm học 2022-2023, trung tâm đã thực hiện 02 cuộc kiểm tra (kiểm tra chuyên đề về hồ sơ; quy chế chuyên môn; kiểm tra hành chính). Năm học 2023-2024 đã thực hiện 02 cuộc kiểm tra (kiểm tra chuyên đề về hồ sơ; quy chế chuyên môn; kiểm tra hành chính).

+ Kiểm tra xác suất hồ sơ một số cuộc kiểm tra của 02 năm học, trình tự một cuộc kiểm tra bao gồm: Quyết định kiểm tra, kế hoạch tiến hành kiểm tra, biên bản kiểm tra, thông báo kết quả kiểm tra.

Tồn tại, hạn chế:

Quyết định thành lập tổ kiểm tra không có nội dung, đối tượng kiểm tra (đối tượng kiểm tra chỉ ghi trong Kế hoạch kiểm tra nội bộ của Trung tâm và kế hoạch tiến hành kiểm

tra); chưa có báo cáo kết quả kiểm tra theo quy định tại Công văn số 1458/SGDĐT-TTr ngày 12/10/2022 của Sở GDĐT về hướng dẫn công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2022-2023, Công văn số 1475/SGDĐT-TTr ngày 04/10/2023 của Sở GDĐT về hướng dẫn công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2023-2024.

Kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học xây dựng dàn trải các nội dung, chưa chú ý đến trọng tâm, trọng điểm và chưa khớp với đối tượng được kiểm tra; việc kiểm tra một số hoạt động của tổ, khối, bộ phận còn ít.

Trung tâm chưa xây dựng quy chế/quy định về công tác kiểm tra nội bộ để làm cơ sở đánh giá các nội dung về kiểm tra nội bộ; chưa xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết theo quy định tại Hướng dẫn công tác thanh tra, kiểm tra của Sở GDĐT (Công văn số 1475/SGDĐT-TTr ngày 04/10/2023 và Công văn số 1458/SGDĐT-TTr ngày 12/10/2022).

4. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; kết quả hoạt động giáo dục

4.1. Việc thực hiện quy chế chuyên môn

Lãnh đạo Trung tâm đã chỉ đạo thực hiện quy chế chuyên môn theo các quy định hiện hành⁷. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và của giáo viên khá nghiêm túc theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, các quy định, yêu cầu của Sở GDĐT. Bố trí, phân công chuyên môn theo đúng chuyên ngành đào tạo, bố trí hợp lý đội ngũ giáo viên chuyển từ dạy nghề sang tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Các phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ tổ chức họp/sinh hoạt định kỳ từ 01 đến 02 lần/tháng; nội dung sinh hoạt đã có sự chú trọng vào các hoạt động chuyên môn; đã tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và lưu trữ hồ sơ theo quy định. Hồ sơ chuyên môn của Trung tâm và các phòng đủ số lượng, chủng loại theo quy định.

Giáo viên có đủ hồ sơ, sổ sách; giáo án có đủ chủng loại, soạn theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực và được ký duyệt điện tử trước khi lên lớp; giáo viên chấm, trả bài kiểm tra và vào điểm đúng cơ sở điểm, đúng thời điểm kiểm tra.

4.2. Việc thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục

Vào đầu năm học, Trung tâm đã chủ động xây dựng Kế hoạch giáo dục bám sát nội dung chương trình GDTX 2022 và tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch giáo dục đã xây dựng; thực hiện dạy đủ nội dung giáo dục môn học và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình GDTX 2022.

Thực hiện đúng, đủ nội dung chương trình môn học; đảm bảo đủ nội dung Chương trình GDTX 2022 (đối với lớp 10 năm học 2022-2023, lớp 10, 11 năm học 2023-2024 và lớp 10, 11, 12 năm học 2024-2025) và Chương trình GDPT 2006 (lớp 11, 12 năm học 2022-2023, lớp 12 năm học 2023-2024). Có minh chứng thực hiện nội dung chương trình môn

⁷ Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục thường xuyên, Thông tư số 43/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT quy định đánh giá học viên theo học Chương trình GDTX cấp THCS và THPT; Thông tư số 12/2022/TT-BGDĐT ngày 26/7/2022 của Bộ GDĐT ban hành chương trình mới cho GDTX cấp THPT, Công văn 4028/BGDĐT-GDTX ngày 23/8/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện Chương trình GDTX cấp THPT cho năm học 2022-2023, Công văn 3933/BGDĐT-GDTX ngày 30/7/2024 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTX năm học 2024-2025 và văn bản của Sở GDĐT Ninh Bình hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học các năm học và các văn bản khác có liên quan.

học theo thời khóa biểu và sổ ghi đầu bài. Nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: được tiến hành 03 tiết/tuần đối với lớp 10, 11, 12 thể hiện trên thời khóa biểu và sổ ghi đầu bài. Phân công chuyên môn cho giáo viên chủ nhiệm, xếp thời khóa biểu cho tất cả các lớp giống nhau (tiết đầu tiên - chào cờ và tiết cuối cùng - sinh hoạt trong từng tuần).

Đã thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học viên theo Thông tư số 43/2021/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT trong năm học 2023-2024 và 2023-2024.

Trung tâm và các phòng chuyên môn đã tập trung chỉ đạo giáo viên tích cực đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp, kỹ thuật dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học viên và đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá học viên. 100% các tiết dạy đều sử dụng trình chiếu qua tivi.

Trung tâm đã triển khai, phổ biến, quán triệt cho cán bộ, giáo viên về Chương trình Giáo dục thường xuyên 2022; đã chủ động rà soát Chương trình Giáo dục thường xuyên 2006, sắp xếp, bố trí theo thực tế giảng dạy của Trung tâm; đã rà soát đội ngũ, cơ sở vật chất chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình Giáo dục thường xuyên 2022; giáo viên Trung tâm đã tham dự các lớp bồi dưỡng về sử dụng sách giáo khoa.

4.3. Kết quả hoạt động giáo dục

4.3.1. Giáo dục văn hóa đại trà

Năm học 2022-2023: Trên 90% học viên đạt kết quả xếp loại học lực cuối năm từ Trung bình/Đạt trở lên, trong đó tỉ lệ Khá, Giỏi/Tốt đạt 37.92%. Xếp loại hạnh kiểm đạt Khá, Tốt chiếm 93.02%.

Năm học 2023-2023: Trên 90% học viên đạt kết quả xếp loại học lực cuối năm từ Trung bình/Đạt trở lên, trong đó tỉ lệ đạt Khá, Giỏi/Tốt đạt 44.07%. Xếp loại hạnh kiểm đạt Khá, Tốt chiếm 93.16%.

4.3.2. Giáo dục văn hóa mũi nhọn

Năm học 2022-2023: Có 07 học viên tham dự Kỳ thi chọn học viên giỏi cấp tỉnh, đạt 02 giải (01 giải nhất và 01 giải nhì môn Toán); xếp thứ 5 toàn tỉnh.

Năm học 2023-2024: Có 12 học viên tham dự Kỳ thi chọn học viên giỏi cấp tỉnh, đạt 06 giải (01 giải nhì môn Địa lí; 03 giải ba các môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí; 02 giải Khuyến khích các môn: Toán, Ngữ văn); xếp thứ 5 toàn tỉnh.

4.3.3. Giáo dục văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động giáo dục khác

Năm học 2022-2023: Trung tâm thành lập 02 câu lạc bộ: Văn nghệ và Thể dục thể thao, tổ chức thi trang trí lớp học, thi thiết kế video quảng bá hình ảnh lớp, thi nấu ăn; tổ chức cho khoảng 250 cán bộ, giáo viên, học viên đi thăm quan trải nghiệm tại khu di tích K9 (Đá Chông) và Khu vui chơi Đảo Ngọc Xanh. Phối hợp với Công an tỉnh, Công an thành phố Ninh Bình tuyên truyền về an toàn giao thông, bạo lực học đường, sử dụng mạng xã hội.

Năm học 2023-2024: Trung tâm tiếp tục duy trì hoạt động 02 câu lạc bộ (Văn nghệ và Thể dục thể thao); tổ chức cho khoảng 300 cán bộ, giáo viên, học viên đi thăm quan trải

nghiệm tại khu di tích lịch sử Bạch Đằng Giang và khu vui chơi Công viên Rồng vào ngày 16/01/2024.

4.3.4. Kết quả thi tốt nghiệp THPT

Năm học 2022-2023: Có 89/96 học viên đỗ tốt nghiệp, đạt tỉ lệ 92,7%.

Năm học 2023-2024: Có 121/121 học viên đỗ tốt nghiệp, đạt tỉ lệ 100,0%.

Hàng năm Trung tâm tích cực tổ chức các hoạt động giáo dục chính khóa và ngoại khóa, thành lập các câu lạc bộ văn nghệ và thể dục thể thao và duy trì hoạt động qua các năm; tổ chức các chuyến đi thăm quan, trải nghiệm, học tập, kết nối cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học viên. Kết quả giáo dục văn hóa đại trà có sự chuyển biến tích cực qua mỗi năm học, năm sau cao hơn năm trước.

Tồn tại, hạn chế:

Về thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục: Một số nội dung trong kế hoạch giáo dục của Trung tâm, kế hoạch giáo dục của các phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ có sự trùng lặp qua các năm học. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình GDTX 2022 chưa bám sát nội dung Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT.

Về sinh hoạt chuyên môn: Nội dung các cuộc họp chưa đi sâu thảo luận những vấn đề đổi mới do Bộ GDĐT và Sở GDĐT chỉ đạo, hướng dẫn thông qua văn bản, tập huấn cấp sở, chuyên đề chuyên môn cấp sở; còn có nội dung chưa phù hợp với đặc thù bộ môn.

Về đổi mới phương pháp dạy học: Khai thác, sử dụng một số thiết bị dạy học chưa hiệu quả; một số giáo viên đổi mới còn chậm, dạy học theo kiểu giảng giải, thuyết trình thay vì tổ chức hoạt động học cho học viên; việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên qua các tiết học chưa được chú trọng.

Về kết quả giáo dục so với mặt bằng chung của tỉnh và so với các trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện trong tỉnh còn có hạn chế nhất định.

5. Việc thực hiện quy chế tuyển sinh, quản lý giáo dục người học; thực hiện chế độ, chính sách đối với người học và việc quản lý, phát văn bằng, cấp chứng chỉ

5.1. Thực hiện quy chế tuyển sinh, quản lý giáo dục người học

5.1.1. Thực hiện quy chế tuyển sinh

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, trung tâm đã xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10⁸. Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ công tác tuyển sinh; đã có các giải pháp thực hiện công tác tuyển sinh (chuẩn bị các nội dung tuyên truyền, đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng bá tuyển sinh).

⁸ Kế hoạch số 12/KH-GDTX, THNN ngày 04/02/2022 về kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022-2023; Kế hoạch số 11/KH-GDTX, THNN ngày 28/02/2023 về kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024; Kế hoạch số 96/KH-GDTX, THNN ngày 02/02/2024 về kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025.

Hồ sơ thực hiện gồm có: Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh⁹; các tờ trình về việc duyệt tuyển sinh; biên bản xét tuyển sinh của Sở GDĐT; danh sách thí sinh trúng tuyển vào lớp 10 được Sở GDĐT duyệt.

Kết quả cụ thể:

Năm học	Chỉ tiêu theo Kế hoạch	Kết quả tuyển sinh	Tỉ lệ
2022-2023	250 học viên/06 lớp	325 học viên/10 lớp	140,0%
2023-2024	250 học viên/06 lớp	252 học viên/06 lớp	101,0%
2024-2025	250 học viên/06 lớp	257 học viên/04 lớp	102,7%

5.1.2. Công tác quản lý, giáo dục người học

Trung tâm có nội quy học viên, được xây dựng trên cơ sở về nhiệm vụ của học viên theo Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm GDTX¹⁰; biên chế các lớp từ 28 học viên/lớp đến 50 học viên/lớp; bố trí giáo viên chủ nhiệm lớp là viên chức cơ hữu của Trung tâm, có năng lực quản lý học viên tốt.

Xây dựng cam kết của học viên đối với việc thực hiện các quy định của Trung tâm, của pháp luật: Cam kết chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Luật giao thông đường bộ khi điều khiển phương tiện giao thông. Phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn; phối hợp với Công an thành phố Ninh Bình, công an phường Tân Thành tổ chức tuyên truyền sử dụng mạng xã hội an toàn và thực hiện pháp luật về an toàn giao thông, phòng chống ma túy và thuốc lá điện tử¹¹.

Tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tác hại của trò chơi trực tuyến có nội dung bạo lực không lành mạnh, sử dụng mạng xã hội an toàn. Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Tháng 6 năm 2024, Trung tâm được Sở GDĐT công nhận là “Trường học sạch”¹². Có hồ sơ theo dõi học viên chuyển đi, chuyển đến các năm học, cụ thể: Năm học 2022-2023 (chuyển đi 04, chuyển đến 09), năm học 2022-2023 (chuyển đi 13, chuyển đến 19), Năm học 2022-2023 tính đến hết tháng 10 năm 2024 (chuyển đi 08, chuyển đến 21).

Trung tâm đã quan tâm đến công tác quản lý, giáo dục người học; đã xây dựng kế hoạch thực hiện, đảm bảo các nội dung theo hướng nhiệm vụ năm học; có các biện pháp quản lý, giáo dục người học khá hiệu quả; phân công người phụ trách, theo dõi, đánh giá; các nội dung giáo dục ngoài giờ lên lớp đa dạng, phong phú.

⁹ Quyết định số 245/QĐ-SGDĐT ngày 09/5/2022 v/v thành lập Hội đồng tuyển sinh lớp 10 năm học 2022-2023 Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 216/QĐ-SGDĐT ngày 05/5/2023 v/v thành lập Hội đồng tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024 Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ tỉnh Ninh Bình

¹⁰ Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục thường xuyên; Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24/8/2018 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm tin học, ngoại ngữ, Quyết định số 44/2008/QĐ-BGDĐT ngày 30/7/2008 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm kỹ thuật tổng hợp-hướng nghiệp của Bộ GDĐT, Quyết định số 56/2023/QĐ-UBND ngày 12/9/2023 của Ủy ban nhân tỉnh Ninh Bình ban hành Quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Giáo dục thường xuyên, tin học và ngoại ngữ trực thuộc Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

¹¹ Kế hoạch số 07/KH-GDTX,TH&NN ngày 19/9/2022.

¹² Thông báo Số 75/TB-SGDĐT ngày 5/6/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình.

5.2. Thực hiện chế độ, chính sách đối với người học

Trung tâm thực hiện chế độ chính sách đối với người học theo văn bản Hướng dẫn của các cấp (Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đào tạo; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật).

Giám đốc Trung tâm đã chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm các lớp rà soát học viên thuộc các đối tượng chính sách được miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập,... Kiểm tra xác suất 02 danh sách chi trả chế độ chính sách cho học viên học kỳ I, học kỳ II năm học 2023-2024 có sự ký nhận đầy đủ của học viên. Quy trình thực hiện đảm bảo theo quy định.

Kết quả thực hiện:

- Năm học 2022-2023:

- + Số học viên được miễn, giảm học phí: 26 học viên được miễn học phí với tổng số tiền 11.545.000 đồng; 16 học viên được giảm học phí với tổng số tiền 3.202.500 đồng.
- + Số học viên được hỗ trợ chi phí học tập: 19 học viên với tổng số tiền: 12.450.000 đồng.
- + Số học sinh khuyết tật hỗ trợ học bổng và phương tiện, đồ dùng học tập: 02 học viên với số tiền 21.456.000 đồng.

- Năm học 2023-2024:

- + Số học viên được miễn, giảm học phí: 17 học viên được miễn học phí với tổng số tiền 8.825.000 đồng; 25 học viên được giảm học phí với tổng số tiền 5.440.000 đồng.
- + Số học viên được hỗ trợ chi phí học tập: 15 học viên với tổng số tiền: 10.050.000 đồng.
- + Số học sinh khuyết tật hỗ trợ học bổng và phương tiện, đồ dùng học tập : 04 học viên với số tiền 25.920.000 đồng.

- Năm học 2024-2025:

Tại thời điểm thanh tra, Trung tâm đang triển khai lập dự toán: Số học viên được miễn, giảm, hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ học bổng theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC.

5.3. Công tác quản lý, phát văn bằng và cấp chứng chỉ cho người học

5.3.1. Công tác quản lý, phát văn bằng tốt nghiệp THPT

Trung tâm thực hiện việc phát bằng tốt nghiệp cho học viên đã dự thi và đỗ tốt nghiệp THPT theo chương trình GDTX; có cán bộ thực hiện việc theo dõi, quản lý, phát bằng tốt nghiệp cho học viên (Cô Đinh Thị Phương Lan, nhân viên phụ trách phát bằng, có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức về giáo dục); có sổ theo dõi việc phát văn bằng cho học viên; có sổ gốc phát văn bằng tốt nghiệp THPT cho học viên; những trường hợp nhận hộ bằng đã ký nhận hoặc ghi họ tên của người nhận hộ; những trường hợp nhận hộ bằng, người phát bằng căn cứ vào Giấy chứng minh nhân dân của người nhận hộ bằng, sổ hộ khẩu của người được cấp bằng để phát bằng và chỉ thực hiện việc phát cho người nhận hộ là bố, mẹ; anh, chị, em ruột; Trung tâm sử dụng tủ sắt để lưu trữ bằng tốt nghiệp đã được cấp và những văn bằng chưa có người nhận.

Tại thời điểm thanh tra, Trung tâm chưa nhận được Bằng tốt nghiệp THPT của học

viên đã tốt nghiệp năm 2024 từ Sở GDĐT Ninh Bình.

Kết quả thực hiện:

Năm tốt nghiệp	Tổng số học sinh tốt nghiệp	Tổng số bằng được cấp	Số đã phát			Số còn lại	Ghi chú
			Tổng số	Số nhận trực tiếp	Số nhận hộ		
2022	56	56	445	22	23	11	
2023	85	85	67	33	34	18	

5.3.2. Công tác quản lý, cấp chứng chỉ cho người học

Đối với việc cấp phát chứng chỉ công nghệ thông tin (CNTT) trình độ cơ bản cho người học, Trung tâm giao cô Vũ Thị Phương, nhân viên kỹ thuật chuyên trách về CNTT phụ trách in, quản lý và cấp phát. Chứng chỉ được bảo quản tại phòng CNTT, có kết sắt đảm bảo an toàn; việc quản lý và lưu trữ sổ cấp phát chứng chỉ CNTT trình độ cơ bản của các khoá theo quy định.

Việc in và quản lý phôi chứng chỉ đảm bảo theo đúng quy định: Trung tâm đã ban hành quy chế bảo quản, lưu giữ, sử dụng, cấp phát chứng chỉ Tin học theo quy định; Quy chế quy định rõ trách nhiệm của từng cá nhân và chế tài xử lý khi để xảy ra vi phạm; lập sổ gốc cấp phát chứng chỉ phản ánh đầy đủ, chính xác những thông tin của người học và quản lý chặt chẽ, lưu trữ vĩnh viễn; đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, phòng chống cháy nổ để bảo quản chứng chỉ.

Kết quả thực hiện:

Năm cấp chứng chỉ	Tên chứng chỉ	Số lượng	Số đã cấp phát			Số còn lại	Ghi chú
			Tổng số	Số nhận trực tiếp	Số nhận hộ		
2022	Ứng dụng CNTT cơ bản	1356	1346	1346	0	10	
2023	Ứng dụng CNTT cơ bản	1958	1820	1820	0	138	
2024	Ứng dụng CNTT cơ bản	432	432	432	0	0	

6. Công tác đào tạo, bồi dưỡng; đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; công tác quản lý dạy thêm, học thêm

6.1. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

Công tác đào tạo bồi dưỡng đã được lãnh đạo quan tâm. Trong hai năm học 2022-2023 và 2023-2024, Trung tâm đã cử 02 viên chức đi học lớp trung cấp chính trị, 03 viên chức đi học lớp bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp để phù hợp với vị trí việc làm. Hàng năm Trung tâm đã cử giáo viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ do Sở GDĐT và các cơ quan quản lý tổ chức, triệu tập. Công tác bồi dưỡng tin học, ngoại ngữ của đội ngũ tương đối tốt; đến thời điểm hiện tại 96,8% cán bộ,

giáo viên, nhân viên có chứng chỉ Tin học cơ bản và có chứng chỉ Tiếng Anh trình độ B1 và tương đương.

6.2. Công tác đánh giá, xếp loại Giám đốc và các Phó Giám đốc theo chuẩn Giám đốc; đánh giá, xếp loại giáo viên theo quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên

Việc thực hiện công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy định.

Hồ sơ về đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên được lưu trữ đầy đủ, đảm bảo đúng quy định.

6.3. Công tác quản lý dạy thêm, học thêm

Trung tâm đã phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình, Sở GDĐT về dạy thêm, học thêm tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và học viên¹³. Xây dựng kế hoạch dạy thêm, học thêm (tích hợp trong Kế hoạch Giáo dục Chương trình GDTX cấp THPT theo năm học).

Triển khai cho cán bộ, giáo viên có nhu cầu dạy thêm trong Trung tâm viết đơn xin dạy thêm, được Lãnh đạo Trung tâm ký duyệt. Triển khai cho học viên có nhu cầu học thêm trong Trung tâm viết đơn xin học thêm (Đơn xin học thêm do cha mẹ học viên đứng tên).

Trung tâm tổ chức các lớp học thêm (Năm học 2022-2023 có 11 lớp, 2023-2024 có 13 lớp, 2024-2025 có 16 lớp); phân công giáo viên giảng dạy; xây dựng thời khóa biểu dạy thêm, học thêm; bố trí các phòng học có các điều kiện về cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu dạy thêm, học thêm.

Qua kiểm tra, xác minh trên thời khóa biểu, sổ ghi đầu bài dạy thêm học thêm cho thấy: Các năm học trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm tổ chức cho học viên các khối lớp 10, 11 và 12 học thêm vào buổi chiều các ngày trong tuần (từ thứ 2 đến thứ 7 hằng tuần); dạy 03 buổi/tuần; 04 tiết/buổi (02 ca/buổi). Tổ chức dạy thêm 04 môn (Ngữ văn, Toán, Địa lý, Lịch sử) cho học viên lớp 12; dạy các môn Ngữ văn, Toán, Địa lý, Lịch sử, Hoá học, Sinh học, Vật lý cho học viên lớp 11 và lớp 10. Nội dung dạy thêm tập trung chủ yếu củng cố, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho học sinh.

Giám đốc Trung tâm phân công 01 Phó Giám đốc theo dõi, quản lý việc dạy thêm, học thêm trong Trung tâm; kiểm tra, ký duyệt sổ ghi đầu bài của các lớp học thêm hàng tuần. Giáo viên lên lớp theo thời khóa biểu, có nội dung bài dạy/giáo án được Lãnh đạo Trung tâm/Tổ trưởng chuyên môn ký duyệt.

Mức thu tiền dạy thêm đảm bảo theo quy định tại Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình: 8.000 đồng/tiết/học viên; cơ cấu, định mức chi được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị: Chi trả cho giáo viên

¹³ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT về việc ban hành quy định về dạy thêm học thêm; Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 19/09/2012 Ban hành quy định quản lý về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 06/02/2020 về việc bãi bỏ một số nội dung của quy định quản lý dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Công văn số 371/SGDĐT-GDTrH ngày 17/3/2023 của Sở GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý dạy thêm, học thêm.

dạy trực tiếp từ 70% đến 73%, công tác quản lý và phục vụ từ 22% đến 25%, cơ sở vật chất từ 5% đến 8%.

Tồn tại, hạn chế:

Nội dung Kế hoạch dạy thêm học thêm sơ sài, không thể hiện được số lớp học thêm của từng khối; số môn học thêm, tên môn học thêm, thời lượng học thêm của từng môn, từng khối lớp; việc bố trí địa điểm, cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm học thêm; dự kiến mức thu, chi.

Biên bản họp cha mẹ học viên các lớp chưa thể hiện nội dung triển khai cụ thể kế hoạch dạy thêm học thêm đối với khối lớp (số môn, tên môn, thời lượng); nội dung thỏa thuận, thống nhất với cha mẹ học viên về mức thu; cơ cấu chi cho bộ phận quản lý, phục vụ trong Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị chưa chi tiết, cụ thể.

7. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực nghề nghiệp; công tác bồi dưỡng kiến thức văn hóa; bồi dưỡng thường xuyên giáo viên; các chương trình bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và các chương trình bồi dưỡng khác nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch của địa phương và nhu cầu học tập suốt đời của người dân; việc mở lớp dạy công nghệ, kỹ thuật, dạy nghề phổ thông; liên kết hoạt động giáo dục, đào tạo với các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân để đào tạo và tư vấn hướng nghiệp cho học sinh học chương trình giáo dục phổ thông và các đối tượng khác khi có nhu cầu.

7.1. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực nghề nghiệp; công tác bồi dưỡng kiến thức văn hóa; bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trong tỉnh; các chương trình bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và các chương trình bồi dưỡng khác nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch của địa phương và nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

Trung tâm đã ban hành Kế hoạch số 89/KH-GDTX, TH&NN ngày 6/9/2023 về việc triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024; Kế hoạch số 115/KH-GDTX, THNN ngày 5/9/2024 về việc triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025 của đơn vị, trong đó có nội dung: Làm tốt công tác tham mưu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc đề ra các chính sách, cơ chế phối hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển. Tổ chức thực hiện các chương trình giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ; chương trình đào tạo, bồi dưỡng và liên kết đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân. Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực về Ngoại ngữ, Tin học, CNTT&TT đáp ứng nhu cầu của người học; tổ chức thi, cấp chứng chỉ ngoại ngữ, CNTT của hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Kết quả thực hiện: Hàng năm, Trung tâm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng Tin học, ngoại ngữ cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu. Đối tượng học là cán bộ, công chức viên chức trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, học viên các trung tâm GDNN - GDTX, cán bộ, chiến sỹ Công an tỉnh Ninh Bình, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Ninh Bình.

Số liệu đào tạo, bồi dưỡng CNTT của các năm học:

TT	Năm học	Chương trình đào tạo/bồi dưỡng	Đối tượng	Số lượng	Ghi chú
1	2022 - 2023	CNTT tin cơ bản	Học viên GDTX	1189	
			Cán bộ, công chức, viên chức	192	
2	2023 - 2024	CNTT tin cơ bản	Học viên GDTX	1656	
			Cán bộ, công chức, viên chức	174	
3	2024 - 2025	CNTT nâng cao	Cán bộ, chiến sỹ Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh	70	
Tổng				3281	

Số công chức, viên chức được đào tạo cấp chứng chỉ CNTT là: 436 người.

- Đối với liên kết đào tạo, trong các năm học 2022-2023, 2023-2024, Trung tâm đã phối hợp với Sở GDĐT tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, cụ thể:

STT	Năm học	Tên lớp	Đơn vị đào tạo	Số lớp	Số học viên được công nhận	Ghi chú
1	2022-2023	Bồi dưỡng CBQL cốt cán, GV cốt cán thực hiện chương trình GDPT 2018 modul 6,7,8	ĐH SP Hà Nội	5	309	Phối hợp với Sở GDĐT tổ chức
2	2023-2024	Bồi dưỡng nâng cao năng lực tiếng Anh cho GV các cấp TH, THCS, THPT theo đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2023 của Bộ GDĐT	ĐH SP Hà Nội	2	54	Phối hợp với Sở GDĐT tổ chức
3	2024-2025	Bồi dưỡng nghiệp vụ thủ quỹ cho viên chức kiêm nhiệm trong các cơ sở giáo dục	Học viện QLGD	1	25	Học trực tuyến kết hợp trực tiếp (Khai giảng ngày 12/10/2024)

Số liệu tổ chức thi CNTT cơ bản của các năm học:

TT	Năm học	Khóa	Số học viên ĐKDT	Số học viên đỗ	Tỉ lệ	Số chứng chỉ đã cấp	Ghi chú
1	2022-2023	46	306	296	96.73%	296	
2		47	208	206	99.04%	206	
3		48	189	184	97.35%	184	
4		49	244	239	97.95%	239	

TT	Năm học	Khóa	Số học viên ĐKDT	Số học viên đỗ	Tỉ lệ	Số chứng chỉ đã cấp	Ghi chú
5	2023-2024	50	277	273	98.56%	273	
6		51	118	115	97.46%	115	
7		52	178	171	96.07%	171	
8		53	303	283	93.40%	283	
9		54	238	235	98.74%	235	
10		55	250	248	99.20%	248	
11		56	398	394	98.99%	394	
12		57	171	169	98.83%	169	
13		58	270	263	97.41%	263	
Tổng			3150	3076	97.67%	3076	

Hồ sơ các khóa thi được sắp xếp, lưu trữ đầy đủ, khoa học, dễ tra cứu (Sắp xếp theo từng khóa thi: Danh sách thí sinh dự thi, Quyết định thành lập Hội đồng ra đề, coi thi, chấm thi, Quyết định phê duyệt kết quả thi, Quyết định thanh tra thi, biên bản thanh tra kỳ thi,...)

7.2. Việc mở lớp dạy công nghệ, kỹ thuật, dạy nghề phổ thông

- Năm học 2022-2023: Tổ chức đào tạo, tư vấn hướng nghiệp giáo dục Nghề phổ thông cho 52 lớp, 2048 học sinh của 5 trường THPT trên địa bàn thành phố Ninh Bình (gồm: THPT Chuyên Lương Văn Tụy, Trần Hưng Đạo, Đinh Tiên Hoàng, Ninh Bình-Bạc Liêu và Nguyễn Công Trứ) và học viên học GDTX cấp THPT với 4 nghề: Cắt may (6 lớp), Thêu tay (9 lớp), Điện dân dụng (27 lớp), Tin học (10 lớp).

STT	Trường/Trung tâm	ĐKDT	Dự thi	Đỗ	Giỏi	Khá	Trung bình	Hổng
1	THPT Trần Hưng Đạo	405	405	405	353	52	0	0
2	THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	375	375	375	352	23	0	0
3	THPT Đinh Tiên Hoàng	466	463	463	440	21	2	0
4	THPT chuyên Lương Văn Tụy	10	9	9	9	0	0	0
5	THPT Nguyễn Công Trứ	249	248	248	248	0	0	0
6	Trung tâm GDTX, THNN	126	126	126	125	1	0	0
7	Phổ thông THSP Tràng An	124	124	124	124	0	0	0
Tổng		1755	1750	1750	1651	97	2	0
Tỷ lệ %				100	94,34	5,54	0,02	0

- Năm học 2023-2024: Đây là năm cuối cùng tổ chức thi Nghề phổ thông theo chương trình GDPT 2006, Trung tâm đã đào tạo và tổ chức thi cấp chứng nhận cho tất cả các cơ sở giáo dục THPT trên địa bàn thành phố Ninh Bình; gồm các trường THPT: Chuyên

Lương Văn Tuy, Đinh Tiên Hoàng, Trần Hưng Đạo, Ninh Bình – Bạc Liêu, Nguyễn Công Trứ, Phổ thông THSP Trảng An và Trung tâm GDTX, TH&NN, cụ thể:

TT	Trường THPT/ Trung tâm	Tổng số			Học lực		
		Lớp	Học sinh đầu năm	Học sinh cuối năm	Giỏi	Khá	Trung bình
1	Trần Hưng Đạo	10	407	405	348	57	0
2	Ninh Bình-Bạc Liêu	10	382	380	305	75	0
3	Lương Văn Tuy	11	401	400	361	39	0
4	Đinh Tiên Hoàng	11	474	475	421	54	0
5	Nguyễn Công Trứ	6	251	253	141	112	0
6	Trung tâm GDTX, THNN	4	133	132	87	45	0
Tổng		52	2048	2045	1663	382	0

- Thực trạng lưu trữ hồ sơ các lớp dạy nghề: Hồ sơ các lớp được bảo quản, sắp xếp khoa học, chặt chẽ. Có đầy đủ hồ sơ chuyên môn của từng nghề (sổ ghi tên, ghi điểm), các khóa thi nghề phổ thông được sắp xếp, lưu trữ đầy đủ, khoa học, thuận tiện khi tra cứu. Bảng điểm kết quả thí sinh được cấp chứng nhận nghề phổ thông được bảo quản, lưu trữ đúng theo quy định.

7.3. *Kết quả liên kết hoạt động giáo dục, đào tạo với các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân để đào tạo và tư vấn hướng nghiệp cho học sinh học chương trình giáo dục phổ thông và các đối tượng khác khi có nhu cầu*

Hàng năm trung tâm tổ chức liên kết với các trường trung cấp trên địa bàn tỉnh (Trường Trung cấp kỹ thuật, Du lịch Công đoàn, Trường Trung cấp Kinh tế, Kỹ thuật và Du lịch Ninh Bình, Trường Trung cấp nghề quốc tế) để phối hợp tổ chức đào tạo trình độ trung cấp nghề cho học viên đang học chương trình GDTX cấp THPT đang học tại trung tâm và giảng dạy chương trình GDTX cấp THPT cho học viên học nghề tại các trường trung cấp.

Kết quả cụ thể:

- Số học viên học chương trình Trung cấp nghề tại Trung tâm:

TT	Năm học	Số học viên học Trung cấp nghề tại Trung tâm	Tên các chuyên ngành (ngành nghề)	Tên trường chủ trì đào tạo
1	2022-2023	196	Hướng dẫn du lịch	Trung cấp Kỹ thuật, Du lịch Công đoàn
2	2023-2024	258	Điện dân dụng-Điện công nghiệp (97 học viên)	Trung cấp Kỹ thuật, Du lịch Công đoàn

			Chăn nuôi thú y (18 học viên) Hướng dẫn Du lịch (31 học viên)	Trung cấp Kinh tế, Kỹ thuật, Du lịch Ninh Bình
			Hướng dẫn du lịch (112 học viên)	Trung cấp Kỹ thuật, Du lịch Công đoàn
			Điện dân dụng-Điện công nghiệp (95 học viên)	Trung cấp Kỹ thuật, Du lịch Công đoàn
3	2024-2025	321	Chăn nuôi thú y (17 học viên) Hướng dẫn Du lịch (78 học viên)	Trung cấp Kinh tế, Kỹ thuật, Du lịch Ninh Bình
			Hướng dẫn du lịch (131 học viên)	Trung cấp Kỹ thuật, Du lịch Công đoàn

- Số học viên học chương trình GDTX cấp THPT tại các Trường Trung cấp nghề:

TT	Năm học	Số học viên học theo chương trình GDTX cấp THPT tại các trường Trung cấp nghề	Trong đó		
			Trường Trung cấp kỹ thuật, Du lịch Công đoàn	Trường Trung cấp Kinh tế, Kỹ thuật, Du lịch Ninh Bình	Trường Trung cấp nghề quốc tế
1	2022-2023	323	196	0	127
2	2023-2024	245	144	0	101
3	2024-2025	237	145	0	92
Tổng		805	485	0	320

Công tác lưu trữ hồ sơ của các lớp liên kết: Lưu trữ đầy đủ các loại hồ sơ: Hợp đồng, danh sách học viên, danh sách giáo viên chủ nhiệm, giảng dạy, các loại biên bản chốt số lượng học viên, biên bản chốt khối lượng công việc theo kỳ học, biên bản thanh lý hợp đồng, các phụ lục có liên quan... Tại thời điểm thanh tra, hồ sơ của học viên học nghề do các đơn vị Trường Trung cấp Kinh tế, Kỹ thuật, Du lịch Ninh Bình, Trường Trung cấp Kỹ thuật, Du lịch Công đoàn được lưu trữ đầy đủ đúng quy định tại Trung tâm; hồ sơ của học viên học chương trình GDTX cấp THPT tại địa điểm Trung cấp nghề quốc tế tại thời điểm thanh tra đang tạm chuyển giao cho trường Trung cấp nghề quốc tế phục vụ công tác xét tốt nghiệp hệ trung cấp.

Tồn tại, hạn chế:

Kế hoạch thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên trong ngành, mở các lớp bồi dưỡng kiến thức kỹ năng, tin học, ngoại ngữ..., cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân được lồng ghép vào kế hoạch hoạt động chung hàng năm của đơn vị; mới chỉ dừng ở việc kê đầu mục nhiệm vụ, chưa có các giải pháp chi tiết, cụ thể.

Việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trong 2,3 năm trở lại đây mới chỉ dừng lại ở việc tạo điều kiện về cơ sở vật chất cho các lớp bồi dưỡng của Sở GDĐT; ngoài ra Trung tâm không tham gia vào khâu nào trong công tác tổ chức, giảng dạy hoặc quản lý lớp; chưa có các lớp liên kết đào tạo dành cho cán bộ, công chức, viên chức ngoài ngành.

Việc bồi dưỡng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức trong và ngoài ngành chưa nhiều (trong 02 năm học 2022-2023, 2023-2024, Trung tâm chỉ bồi dưỡng được 436 người). Việc tổ chức các lớp dạy ngoại ngữ dành cho cộng đồng chưa thực hiện được (Giáo viên dạy ngoại ngữ chỉ thực hiện dạy cho học viên GDTX trong chương trình chính khóa).

C. KẾT LUẬN CHUNG

1. Ưu điểm

Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền; có các tổ chức, đoàn thể theo quy định; đội ngũ cán bộ, giáo viên có trình độ đạt chuẩn trở lên. Trung tâm đã xây dựng đủ các kế hoạch kế hoạch thực hiện nhiệm vụ theo quy định; đã xây dựng và thực hiện Quy chế làm việc, Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng dẫn; có nhiều biện pháp quản lý, giáo dục người học khá hiệu quả. Thực hiện việc quản lý và phát bằng tốt nghiệp THPT và cấp chứng chỉ CNTT cho người học đã tốt nghiệp đảm bảo theo quy định hiện hành.

Lãnh đạo Trung tâm đã tập trung chỉ đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, nội dung và phương pháp giáo dục; thực hiện đúng thời gian. Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện dạy đúng, đủ nội dung theo quy định của Chương trình GDPT 2018 đối với khối lớp 10 năm học 2022-2023, lớp 11 năm học 2023-2024, lớp 12 năm học 2024-2025. Kết quả giáo dục văn hóa đại trà có sự chuyển biến tích cực qua mỗi năm học, năm học sau cao hơn năm học trước.

Trung tâm tích cực tổ chức các hoạt động giáo dục chính khóa và ngoại khóa, thành lập các câu lạc bộ văn nghệ và thể dục thể thao và duy trì hoạt động qua các năm học; tổ chức các chuyến đi thăm quan, trải nghiệm, học tập.

2. Tồn tại, hạn chế

Qua thanh tra, Trung tâm còn có các tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý, chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ như sau:

2.1. Một số văn bản quản lý nội bộ do Trung tâm ban hành chưa đảm bảo về thể thức, kỹ thuật trình bày theo quy định. Việc lập chuyên mục riêng về công khai ngân sách trên trang thông tin điện tử của đơn vị có nội dung chưa đảm bảo quy định. Tại thời điểm thanh tra, Phòng Tổ chức, Hành chính có 09 viên chức nhưng Trung tâm đang bố trí 02 Phó Trưởng phòng là chưa đúng với quy định.

2.2. Một số nội dung trong kế hoạch giáo dục của Trung tâm, kế hoạch giáo dục của các phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ có sự trùng lặp qua các năm học. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp chưa bám sát hướng dẫn của Bộ GDĐT. Chất lượng sinh hoạt chuyên môn còn có hạn chế, chưa đi sâu thảo luận những vấn đề đổi mới do Bộ GDĐT và Sở GDĐT chỉ đạo; còn có nội dung chưa phù hợp với

đặc thù bộ môn. Việc khai thác, sử dụng một số thiết bị dạy học chưa hiệu quả; một số giáo viên đổi mới phương pháp còn chậm; việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên qua các tiết học chưa được chú trọng; kết quả giáo dục so với mặt bằng chung của tỉnh và so với các trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện trong tỉnh còn có hạn chế nhất định.

2.3. Kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học dàn trải các nội dung, chưa chú ý đến trọng tâm, trọng điểm và chưa khớp với đối tượng được kiểm tra; việc kiểm tra một số hoạt động của tổ, khối, bộ phận còn ít. Trung tâm chưa xây dựng quy chế/quy định về công tác kiểm tra nội bộ để làm cơ sở đánh giá các nội dung về kiểm tra nội bộ; chưa xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết theo quy định.

2.4. Chưa xây dựng riêng Kế hoạch thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên trong ngành, mở các lớp bồi dưỡng kiến thức kỹ năng, tin học, ngoại ngữ..., cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân được lồng ghép vào kế hoạch hoạt động chung hàng năm của đơn vị; nội dung của kế hoạch sơ sài, chưa có các giải pháp chi tiết, cụ thể. Trong các năm học 2022-2023, 2023-2024 Trung tâm chưa chủ trì để phối hợp với các đơn vị khác tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên giáo viên; chưa tổ chức được các lớp liên kết đào tạo dành cho cán bộ, công chức, viên chức ngoài ngành; việc tổ chức các lớp dạy ngoại ngữ dành cho cộng đồng chưa thực hiện được.

D. KIẾN NGHỊ, YÊU CẦU

1. Trung tâm tiếp tục phát huy những ưu điểm, kết quả đã đạt được; chỉ đạo các bộ phận, tổ chức, cá nhân có liên quan rà soát, khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra; kiểm điểm, xác định rõ trách nhiệm của từng bộ phận, tổ chức, cá nhân để xảy ra tồn tại, hạn chế đã nêu trên.

2. Cán bộ quản lý của Trung tâm nghiên cứu kỹ các văn bản của các cấp có thẩm quyền để tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động của Trung tâm có hiệu quả và đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành của pháp luật; xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy và rà soát cấp phó của Phòng Tổ chức, Hành chính của Trung tâm đảm bảo đúng theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, ngày 07/10/2020 của Chính phủ. Thực hiện lập chuyên mục riêng về công khai ngân sách trên trang thông tin điện tử của đơn vị đảm bảo quy định.

3. Rà soát lại và khắc phục việc xây dựng kế hoạch giáo dục của Trung tâm, kế hoạch giáo dục của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, kế hoạch thanh tra/kiểm tra nội bộ của Trung tâm, kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo năm học đảm bảo có chất lượng, cụ thể về nhiệm vụ, chỉ tiêu, các biện pháp thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, có tính khả thi, tránh việc xây dựng dàn trải, không chú ý đến trọng tâm, trọng điểm và có sự trùng lặp qua các năm học về nội dung, việc xây dựng các kế hoạch. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bám sát các văn bản của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo phòng chuyên môn, nghiệp vụ và giáo viên tích cực thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đặc biệt là tăng cường việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong các tiết học; khai thác, sử dụng thiết bị dạy học có hiệu quả; tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao hiệu quả việc tổ chức hoạt động học trong các tiết học.

4. Tăng cường, chủ động và xây dựng riêng Kế hoạch thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên trong toàn ngành, mở các lớp bồi dưỡng kiến thức kỹ năng về tin học, ngoại ngữ..., cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân. Trung tâm chủ trì để phối hợp với các đơn vị khác trong và ngoài tỉnh tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, tổ chức các lớp liên kết đào tạo dành cho cán bộ, công chức, viên chức ngoài ngành và tổ chức các lớp dạy ngoại ngữ dành cho cộng đồng.

Trên đây là Kết luận thanh tra chuyên ngành Trung tâm GDTX, THNN tỉnh. Yêu cầu Giám đốc Trung tâm thực hiện nghiêm yết, công khai Kết luận thanh tra này tại trụ sở của đơn vị theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Trung tâm GDTX, THNN tỉnh;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Phòng CTTT-GDTX, TCCB Sở GDĐT;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Nguyễn Đình Khoa